

Lớp Phật Pháp Buddhaddhamma
Môn học: TƯƠNG ƯNG BỘ – SAMYUTTANIKĀYA

Bài học ngày 1.11.2022

CÚNG DƯỜNG BẠC KHÔNG THAM LUYẾN
Kinh Sikkhā Sutta (Dutiyasikkhā Sutta)

CHƯƠNG X. TƯƠNG DẠ XOA (S. i, 212)

Đa số người đời khi cúng dường thường hoan hỷ khi người nhận ưa thích vật cúng dường. Theo Phật Pháp thì sự cúng dường đến bậc không còn tham ái chính là phước sự thù thắng. Trong ngôn ngữ Phật học, và rất thú vị là ngay cả trong ngôn ngữ của văn hoá Ấn, thì chữ Araham (a la hán) bao gồm cả hai nghĩa Ứng Cúng (xứng đáng được cúng dường) và Trọn Lành (hoàn toàn thanh tịnh). Nói một cách đơn giản sự bố thí cúng dường nào mà người thọ trí với tâm an nhiên không tham đắm dính mắc, do tự tâm thanh tịnh, là phước duyên thù thắng.



Kinh Văn

Ekam samayaṃ bhagavā rājagahe viharati veluvane kalandakanivāpe. Tena kho pana samayena aññataro upāsako sikkhāya bhikkhuniyā bhojanaṃ adāsi.

Một thuở Đức Thế Tôn ngự ở Rājagaha (Vương Xá), trong Veluvana (Trúc Lâm), tại Kalandakanivāpe (chỗ cho sóc ăn)

Bấy giờ, một nam cư sĩ đang cúng dường thực phẩm cho tỳ khưu ni Sikkhā.

Atha kho sikkhāya bhikkhuniyā abhippasanno yakkho rājagahe rathikāya rathikaṃ siṅghātakena siṅghātakam upasaṅkamitvā tāyaṃ velāyaṃ imaṃ gātham abhāsi –

Một dạ xoa với tinh tín mạnh mẽ ở tỳ khưu ni Sikkhā đi từ đường này qua đường khác, từ nơi này sang nơi nọ ở Rājagaha (Vương Xá) vừa đi vừa nói kệ ngôn:

**“Puññaṃ vata pasavi bahum, sappañño vatāyaṃ upāsako;
Yo sikkhāya adāsi bhojanaṃ, sabbaganthehi vippamuttiyā”ti.**

“Thiện nam là trí giả
Đã tạo nhiều phước lành
Bởi cúng dường Sukkā
Bậc thoát mọi triền phược.



Thích văn

“**Puññaṃ vata pasavi bahum** = Vị ấy đã tạo nhiều phước báu
sappañño vatāyaṃ upāsako = Nam cư sĩ này là bậc trí
Yo sukkāya adāsi bhojanam = người đã cúng dường thực phẩm tới Sukkā
sabbaganthehi vippamuttiyā”ti = bậc đã giải thoát mọi cột trói



Thích nghĩa

Bài kinh này cũng nói về thánh ni Sukkā tiếp theo bài trước nên gọi là Kinh Sukkā thứ hai.

Thánh ni Sukkā xuất thân từ một gia đình sống ở Rājagaha (Vương Xá). Quy ngưỡng Phật khi được nhìn thấy Đức Thế Tôn trở lại Vương Xá lần đầu để độ vua Bimbisāra. Sau này hữu duyên được nghe pháp từ thánh ni Dhammadinnā nên phát tâm xuất gia. Sống phạm hạnh không bao lâu chứng quả A la hán.

Thánh ni Sukkā được biết nhiều với khả năng thuyết pháp xuất sắc và hướng dẫn tu học cho ni chúng đông đảo hàng trăm vị.

Dạ xoa trong kinh này được Sớ giải Trưởng Lão Ni Kệ ghi chú là phi nhor sống ở cuối đường kinh hành của thánh ni Sukkā nên rất cảm kích đạo hạnh cao quý của vị này.

Tỳ khuru Giác Đăng dịch và biên soạn giáo trình

10. Dutiyasukkāsuttaṃ [Mūla]

244. Ekam samayaṃ bhagavā rājagahe viharati veḷuvane kalandakanivāpe. Tena kho pana samayena aññataro upāsako sukkāya bhikkhuniyā bhojanaṃ adāsi. Atha kho sukkāya bhikkhuniyā abhippasanno yakkho rājagahe rathikāya rathikaṃ siṅghāṭakena siṅghāṭakaṃ upasaṅkamtivā tāyaṃ velāyaṃ imaṃ gāthaṃ abhāsi –

‘‘Puññaṃ vata pasavi bahuṃ, sappañño vatāyaṃ upāsako;
Yo sukkāya adāsi bhojanaṃ, sabbaganthehi vippamuttīyā’’ti [vippamuttāyāti (syā. kam.)].

10-11. Dutiyasukkāsuttādivaṇṇanā [Aṭṭhakathā]

244. Dasame puññaṃ vata pasavi bahunti bahuṃ vata puññaṃ pasavatīti. Dasamaṃ.

245. Ekādasamaṃ uttānameva. Ekādasamaṃ.